TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 23 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Phạm Văn A**, sinh năm 1982.

2. Chị **Đỗ Thị Tố L**, sinh năm 1986

Đều cư trú tại: Tổ 4, khu 6, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Xét thấy: Người yêu cầu anh Phạm Văn A và chị Đỗ Thị Tố L tự nguyện rút đơn yêu cầu.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 123/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu có quyền yêu cầu Toà án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Về tiền tạm ứng lệ phí: Sung quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* anh A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000840 ngày 02/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên

trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự ;
- VKSND TP. H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Bùi Thị Yến